

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
CHỨNG KHOÁN KIM LONG**

Báo cáo vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán  
cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010  
và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010

**MỤC LỤC**

	Trang
1. Báo cáo của Hội đồng quản trị	2 – 3
2. Báo cáo kiểm toán	4
3. Báo cáo vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán	5
4. Thuyết minh Báo cáo vốn chủ sở hữu	6 – 9

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG

Địa chỉ: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010

Hôm nay, ngày 13 tháng 7 năm 2010, tại trụ sở Công ty cổ phần chứng khoán Kim Long (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), các thành viên Ban Tổng giám đốc đã tổ chức cuộc họp để kiểm tra tình hình vốn chủ sở hữu của Công ty cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010. Ban Tổng giám đốc Công ty xin được trình bày bản báo cáo này kèm theo Báo cáo vốn chủ sở hữu cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

### 1. Các thành viên Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng:

Các thành viên Ban Tổng giám đốc và kế toán trưởng của Công ty tại thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

<u>Họ và tên:</u>	<u>Chức vụ:</u>
- Ông Phạm Tấn Huy Bằng	Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Vĩnh Thành	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Đức Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
- Ông Nguyễn Ngô Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thuý Linh	Kế toán trưởng

  

<u>Họ và tên:</u>	<u>Chức vụ:</u>
- Ông Trần Văn Trọng	Giám đốc Chi nhánh
- Bà Trương Thị Hồng Hạnh	Phó Giám đốc Chi nhánh

### 2. Trụ sở:

Công ty có trụ sở chính tại 22 phố Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và Chi nhánh tại Phòng 2, lầu 2, tòa nhà Centec Tower, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

### 3. Tình hình khái quát về vốn chủ sở hữu:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã xem xét cụ thể tình hình vốn góp của các cổ đông, đảm bảo số vốn góp hiện có tại ngày báo cáo được là có thực, được đánh giá hợp lý và trình bày trên báo cáo vốn chủ sở hữu theo đúng quy định của các chuẩn mực kế toán Việt Nam. Các thủ tục góp vốn cổ phần, sang nhượng vốn cổ phần và các thủ tục khác có liên quan được thực hiện theo đúng điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Các khoản lỗ thực hiện lũy kế đến thời điểm báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý kết quả kinh doanh của Công ty trong giai đoạn từ khi Công ty bắt đầu hoạt động đến thời điểm báo cáo.
- Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thuế và không có bất kỳ một khoản tranh chấp hoặc chờ xử lý về thuế tại thời điểm báo cáo.
- Việc phân phối lợi nhuận của Công ty cho giai đoạn từ khi Công ty bắt đầu hoạt động cho đến thời điểm báo cáo được thực hiện theo đúng điều lệ Công ty và phù hợp với pháp luật hiện hành.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG

Địa chỉ: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tiếp theo)

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010

### 4. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc đối với Báo cáo vốn chủ sở hữu:

Ban Tổng giám đốc Công ty chịu trách nhiệm kiểm tra để đảm bảo rằng Báo cáo vốn chủ sở hữu đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình vốn chủ sở hữu trong kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010. Để đảm bảo được tính trung thực và hợp lý của Báo cáo vốn chủ sở hữu này, Ban Tổng giám đốc của Công ty đảm bảo:

- Lựa chọn và áp dụng nhất quán chính sách kế toán;
- Có hiểu biết đầy đủ về hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống kế toán cũng như có hiểu biết ở mức độ hợp lý về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty tại mọi thời điểm
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng.

Ban Tổng giám đốc Công ty cam kết rằng đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập kiểm tra Báo cáo vốn chủ sở hữu.

### 5. Ý kiến của Ban Tổng giám đốc:

Theo ý kiến của Ban Tổng giám đốc Công ty, Báo cáo vốn chủ sở hữu đã được kiểm toán (đính kèm) đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình vốn chủ sở hữu của Công ty trong kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010.

Hà nội, ngày 13 tháng 7 năm 2009

Thay mặt Ban Tổng giám đốc, 



**Phạm Tân Huy Bằng**

Tổng giám đốc

Số: 03 / 2011/BCKT-BDOHN

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2010

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN

về: Báo cáo vốn chủ sở hữu cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long

**Kính gửi: Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc  
Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo vốn chủ sở hữu cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long từ trang 5 đến trang 9 kèm theo. Việc lập và trình bày Báo cáo vốn chủ sở hữu là thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo vốn chủ sở hữu này dựa trên kết quả kiểm toán.

### Cơ sở của ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo vốn chủ sở hữu theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo vốn chủ sở hữu này không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm tra và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo vốn chủ sở hữu, đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long cũng như cách trình bày tổng quát Báo cáo vốn chủ sở hữu này.

Chúng tôi tin tưởng rằng cuộc kiểm toán của chúng tôi đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

### Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo vốn chủ sở hữu kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình vốn chủ sở hữu trong kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long, được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

**Đại diện cho Công ty TNHH BDO Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội**



**Nguyễn Như Tiến**  
Phó Giám đốc chi nhánh  
Chứng chỉ KTV số: 0449/KTV

**Nguyễn Hoàng Hà**  
Kiểm toán viên  
Chứng chỉ KTV số: 0740/KTV

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG

Địa chỉ: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

## BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

TT	CHI TIẾT	THUYẾT MINH	30/6/2010	01/01/2010
<b>I</b>	<b>Vốn góp ban đầu</b>		<b>2.025.000.000.000</b>	<b>1.000.000.000.000</b>
	Vốn góp cổ phần.	D1	2.025.000.000.000	1.000.000.000.000
<b>II</b>	<b>Vốn bổ sung</b>		<b>444.716.419.000</b>	<b>443.188.324.000</b>
	Thặng dư vốn cổ phần	D2	444.716.419.000	443.188.324.000
<b>III</b>	<b>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</b>		<b>8.187.316.802</b>	<b>62.350.551.600</b>
1	Quỹ dự phòng tài chính. Trong đó:	D3	13.530.413.994	13.070.469.294
	<i>Dự trữ theo pháp định</i>		<i>6.765.206.997</i>	<i>6.535.234.647</i>
	<i>Dự trữ theo điều lệ công ty chứng khoán</i>		<i>6.765.206.997</i>	<i>6.535.234.647</i>
2	Lợi nhuận chưa phân phối	D4	(5.343.097.192)	49.280.082.306
<b>CỘNG</b>			<b>2.477.903.735.802</b>	<b>1.505.538.875.600</b>

Ngày 13 tháng 7 năm 2010

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Thùy Linh

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Tấn Huy Bằng

## THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

### A. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kim Long (dưới đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần thành lập theo Luật Doanh nghiệp, được Sở Kế hoạch đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103013382 ngày 01 tháng 8 năm 2006 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động theo Quyết định số 18/UBCK-GPHĐKD ngày 06 tháng 10 năm 2006.

Vốn điều lệ:

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép hoạt động, vốn điều lệ ban đầu của Công ty là 18.000.000.000 đồng (mười tám tỷ đồng chẵn)

Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ra quyết định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động bổ sung lần lượt tại Quyết định số 281/QĐ-UBCK ngày 27/4/2007 với mức vốn điều lệ là 315.000.000.000 đồng (ba trăm mười lăm tỷ đồng chẵn), Quyết định số 129/QĐ-UBCK ngày 20/5/2008 với mức vốn điều lệ là 503.630.600.000 đồng (năm trăm lẻ ba tỷ, sáu trăm ba mươi triệu, sáu trăm nghìn đồng chẵn), Quyết định số 188/QĐ-UBCK ngày 11/02/2009 với mức vốn điều lệ là 600.000.000.000 đồng (sáu trăm tỷ đồng chẵn), Quyết định số 249/UBCK-GP ngày 14/7/2009 với mức vốn điều lệ là 660.000.000.000 đồng (sáu trăm sáu mươi tỷ đồng chẵn), Quyết định số 277/UBCK-GP ngày 09/11/2009 với mức vốn điều lệ là 890.999.980.000 đồng (tám trăm chín mươi tỷ, chín trăm chín mươi chín triệu, chín trăm tám mươi nghìn đồng), Quyết định số 290/UBCK-GP ngày 24/12/2009 với mức vốn điều lệ là 1.000.000.000.000 đồng (một nghìn tỷ đồng chẵn), Quyết định số 324/UBCK-GP ngày 25/5/2010 với mức vốn điều lệ là 2.025.000.000.000 đồng (hai nghìn không trăm hai năm tỷ đồng chẵn).

Hoạt động của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy phép thành lập là:

- Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán;
- Lưu ký chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

Công ty có trụ sở chính tại 22 phố Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội và Chi nhánh tại Phòng 2, lầu 2, tòa nhà Centec Tower, số 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 30 tháng 6 năm 2010, tổng số cán bộ nhân viên Công ty là 121 người. Trong đó số cán bộ quản lý là 26 người.

### B. KỲ TÀI CHÍNH

Báo cáo vốn chủ sở hữu được lập cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010.

## THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tiếp theo)

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

### C. NGUYÊN TẮC, CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN QUAN TRỌNG ÁP DỤNG ĐỂ LẬP BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU

#### 1. Nguyên tắc lập Báo cáo vốn chủ sở hữu: Nguyên tắc giá gốc

#### 2. Chính sách chuyển đổi ngoại tệ:

Công ty sử dụng đồng Việt Nam (VND) là đơn vị tiền tệ lập Báo cáo vốn chủ sở hữu. Trong kỳ tài chính, các khoản vốn góp bằng ngoại tệ (nếu có) được chuyển đổi thành đồng Việt Nam theo tỷ giá áp dụng tại thời điểm góp vốn và cố định trong suốt thời gian hoạt động của Công ty.

#### 3. Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính:

Dự phòng giảm giá chứng khoán tự doanh được trích lập cho từng loại chứng khoán tự doanh đã niêm yết có giá khớp lệnh tại thời điểm kết thúc phiên giao dịch ngày 30 tháng 6 năm 2010 thấp hơn so với giá trên sổ kế toán.

Công ty không trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán đối với các loại chứng khoán chưa niêm yết do không thu thập được thông tin đáng tin cậy về giá các loại chứng khoán này tại thời điểm kết thúc kỳ tài chính và không có quy định cụ thể làm căn cứ pháp lý để trích lập dự phòng đối với các loại chứng khoán này.

#### 4. Nghĩa vụ thuế thu nhập doanh nghiệp:

Theo Thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20/10/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Giá trị gia tăng và thuế Thu nhập doanh nghiệp đối với lĩnh vực chứng khoán và Thông tư số 72/2006/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 10/8/2006 sửa đổi bổ sung thông tư số 100/2004/TT-BTC ngày 20/10/2004 của Bộ Tài chính, Thông tư 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Công ty được miễn thuế TNDN trong 2 năm kể từ khi có thu nhập chịu thuế và giảm 50% số thuế phải nộp trong 03 năm tiếp theo. Trong thời hạn 10 năm kể từ khi thành lập, Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20%. Sau thời hạn được áp dụng mức thuế suất ưu đãi nêu trên, Công ty áp dụng mức thuế suất thuế TNDN hàng năm là 25%.

Kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01/01/2010 và kết thúc vào ngày 30/6/2010 Công ty không phát sinh thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

#### 5. Chính sách phân phối lợi nhuận:

Lợi nhuận của Công ty được phân phối theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối phản ánh trên Bảng Cân đối kế toán là số lỗ từ các hoạt động kinh doanh của Công ty sau khi cộng (+) lợi nhuận chưa phân phối của năm trước.

### D. THUYẾT MINH CHI TIẾT BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU

#### 1. Vốn góp cổ phần:

Vốn góp cổ phần là tổng trị giá vốn cổ phần phản ánh theo mệnh giá cổ phần của Công ty.

Vốn góp cổ phần của Công ty tăng trong kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 30 tháng 6 năm 2010 là các khoản vốn góp bằng tiền gửi ngân hàng thông qua chuyển



## THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tiếp theo)

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

khoản vào tài khoản của Công ty với tổng số tiền là 1.025.000.000.000 đồng (Công ty đã phát hành cổ phần để tăng vốn điều lệ là 102.500.000 cổ phần với mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng).

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2010, vốn góp cổ phần của Công ty là 2.025.000.000.000 đồng.

### 2. **Thặng dư vốn cổ phần:**

Thặng dư vốn cổ phần là chênh lệch giữa mệnh giá và giá phát hành cổ phiếu. Trong kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 đến ngày 30 tháng 6 năm 2010 thặng dư vốn cổ phần của Công ty tăng 1.528.095.000 đồng. Tại ngày 30 tháng 6 năm 2010 thặng dư vốn cổ phần của Công ty là 444.716.419.000 đồng.

### 3. **Quỹ dự phòng tài chính:**

Quỹ dự phòng tài chính của Công ty được trích từ lợi nhuận sau thuế theo Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2010, Quỹ dự phòng tài chính của Công ty là 13.530.413.994 đồng, trong đó Quỹ dự trữ pháp định là 6.765.206.997 đồng và Quỹ dự trữ theo điều lệ của công ty chứng khoán là 6.765.206.997 đồng.

### 4. **Lợi nhuận chưa phân phối:**

Số dư lợi nhuận chưa phân phối của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2010 là (5.343.097.192) đồng bao gồm lợi nhuận chưa phân phối còn lại của năm tài chính 2009 và lợi nhuận chưa phân phối phát sinh trong kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2010.

# CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG

Địa chỉ: Số 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

## THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU (Tiếp theo)

Cho kỳ tài chính bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 năm 2010 và kết thúc tại ngày 30 tháng 6 năm 2010

### 5. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp cổ phần	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ dự phòng tài chính	Lợi nhuận chưa phân phối	Tổng cộng
<b>Số dư đầu kỳ trước</b>	<b>600.000.000.000</b>	<b>501.588.284.000</b>	<b>13.070.469.294</b>	<b>(218.323.882.044)</b>	<b>896.334.871.250</b>
- Tăng vốn trong kỳ trước	400.000.000.000	172.600.020.000	-	-	572.600.020.000
- Lãi trong kỳ trước	-	-	-	267.603.964.350	267.603.964.350
- Tăng khác	-	-	-	-	-
- Lỗ trong kỳ trước	-	-	-	-	-
- Giảm khác	-	(230.999.980.000)	-	-	(230.999.980.000)
<b>Số dư cuối kỳ trước/đầu kỳ này</b>	<b>1.000.000.000.000</b>	<b>443.188.324.000</b>	<b>13.070.469.294</b>	<b>49.280.082.306</b>	<b>1.505.538.875.600</b>
- Tăng vốn trong kỳ này	1.025.000.000.000	1.528.095.000	459.944.700	-	1.026.988.039.700
- Lãi trong kỳ này	-	-	-	-	-
- Tăng khác	-	-	-	-	-
- Lỗ trong kỳ này	-	-	-	(9.163.234.798)	(9.163.234.798)
- Giảm khác	-	-	-	(45.459.944.700)	(45.459.944.700)
<b>Số dư cuối kỳ này</b>	<b>2.025.000.000.000</b>	<b>444.716.419.000</b>	<b>13.530.413.994</b>	<b>(5.343.097.192)</b>	<b>2.477.903.735.802</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Thùy Linh

Ngày 13 tháng 7 năm 2010

TỔNG GIÁM ĐỐC

